

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,261.99	287.03	81.17
% ngày	-0.56%	1.66%	-0.37%
% tuần	0.91%	2.11%	-0.01%
% tháng	1.09%	-1.77%	-2.36%
% năm	51.28%	156.60%	51.07%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	21,294	2,766	928
TB 1 tuần	21,746	2,339	1,043
TB 1 tháng	20,217	2,652	986
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	970.09	18.49	28.15
Bán	2,136.60	25.59	34.80
Giá trị ròng	-1,166.52	-7.10	-6.65
Độ rộng TT			
Mã Tăng	118	98	154
Mã Giảm	222	116	138
Không Đổi	59	158	611
Chỉ số chính			
P/E	17.23	15.88	22.42
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,781	355	1,115
LS Cổ tức	2.40%	3.03%	5.17%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Tâm lý vẫn ổn định trong phiên sáng đã giúp cho các chỉ số duy trì quán tính tăng trong khoản thời gian đầu phiên. Tuy nhiên, lực bán quay lại khi chỉ số VN-Index tiệm cận vùng đỉnh cũ đã khiến chỉ số này đảo chiều giảm 0.56% đóng cửa tại 1261.99 điểm. Chỉ số HNX-Index ngược chiều tăng 1.66% đóng cửa tại 287.03 điểm; Chỉ số Upcom-Index giảm 0.37%. Giá trị giao dịch khớp lệnh trên cả 3 sàn đạt 23,538 tỷ đồng tăng hơn 7.5% so với phiên liền trước.

Chỉ số VN30-Index giảm 0.72% mạnh hơn chỉ số chính. Các mã VIC, BVH, SBT, POW, TCB, VNM, HPG... giảm trên 1%. Thị trường được nâng đỡ bởi nhóm Ngân hàng cụ thể là các mã CTG (+3.3%) hay VPB (+1.7%) cùng với mã Bất động sản NVL (+3.1%). Ngoài ra, còn phải nói tới nhóm Chứng khoán với HCM, VCI, VND, SHS, SSI đi ngược thi trường. Ở chiều ngược lại, nhóm Thép hạ nhiệt với lực bán chiếm ưu thế khiến HPG, HSG, NKG giảm giá trong khi TLH đi ngược sau kết quả kinh doanh 4 tháng đầu năm tích cực.

Trên sàn HNX, SHB đóng góp chính vào đà tăng của chỉ số sau khi MSCI Frontier 100 ETF sẽ thêm vào cổ phiếu này trong đợt cơ cấu tháng 05.2021. Khối ngoại bán ròng hơn 1180 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Lượng bán ròng tập trung tại CTG (396 tỷ), HPG (231 tỷ), NVL (130 tỷ). Khối này mua ròng nhỏ giọt với HCM (34 tỷ), VNM (26 tỷ), VHM (15 tỷ) dẫn đầu chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ điều chỉnh về lại ngưỡng hỗ trợ 1,245 điểm của chỉ số VN-Index (tức là đường trung bình 20 ngày). Đồng thời, chúng tôi tiếp tục bảo lưu quan điểm rủi ro ngắn hạn của thị trường vẫn ở mức cao và dòng tiền đang suy yếu cho thấy cơ hội tìm kiếm lợi nhuận ngắn hạn vẫn rất khó khăn. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn vẫn đang trong vùng bi quan cho thấy chiến lược giai đoạn này là nắm giữ tỷ trọng thấp.

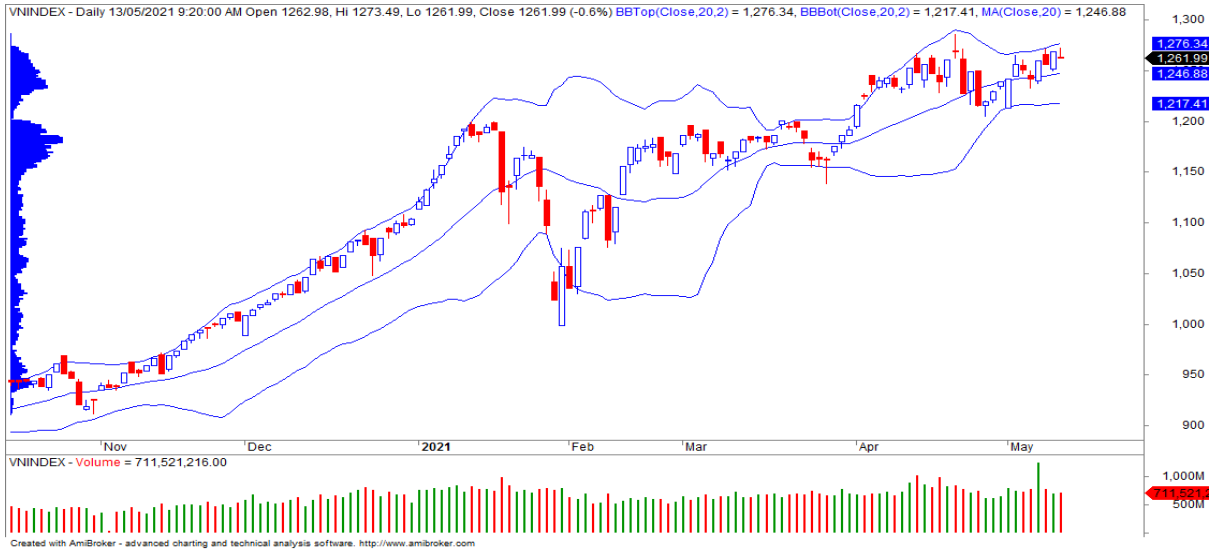
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu thấp và chỉ nên mua mới với tỷ trọng thấp do rủi ro của thị trường vẫn ở mức cao.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

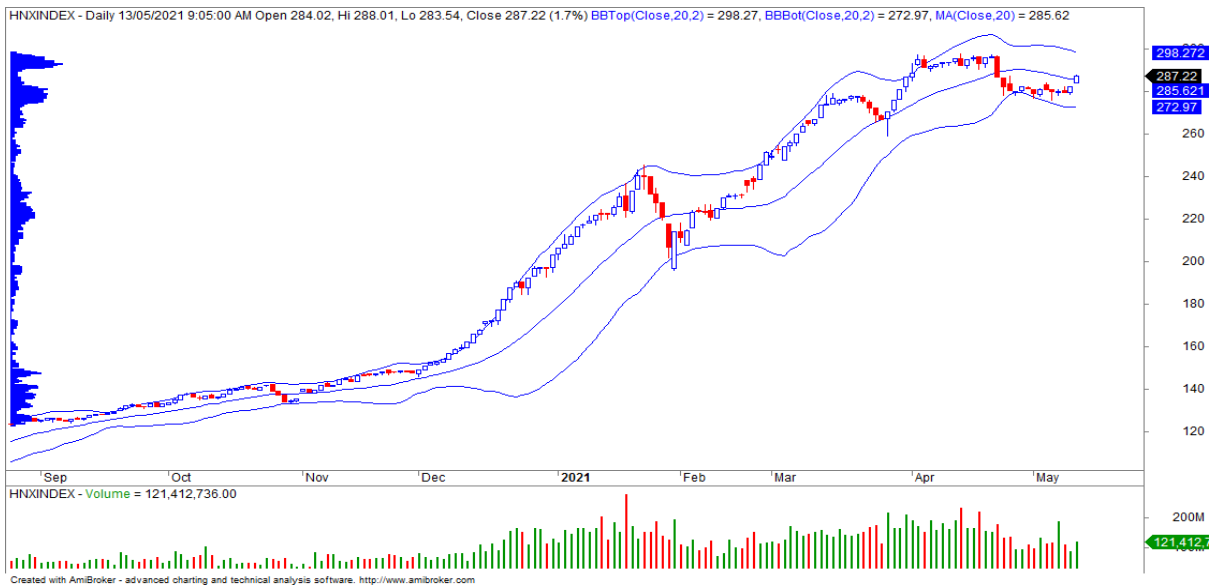


We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TRUNG TÍNH	TĂNG	1280	1300	1150	970
Chỉ số HNX-Index	TRUNG TÍNH	TĂNG	298	303	196	180
Chỉ số VN30	TRUNG TÍNH	TĂNG	1390	1400	1162	960
Chỉ số VNMidcaps	TRUNG TÍNH	TĂNG	1,430	1500	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	TRUNG TÍNH	TĂNG	1235	1280	822	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1261.99	-0.56%
VN30	1370.18	-0.72%
VN Mid	1509.11	-0.14%
VN Small	1306.39	-0.27%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	287.03	1.66%
HN30	428.53	0.89%
VNX AllSh	1284.28	-0.65%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	81.17	-0.37%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	970.09	
Bán	2136.6	
GT ròng	-1166.52	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	18.49	
Bán	25.59	
GT ròng	-7.10	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	28.15	
Bán	34.80	
GT ròng	-6.65	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NHA	2050	6.97%
AAT	1250	6.91%
BMI	1950	6.85%
FTS	1400	6.76%
TSC	900	6.72%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SHB	2300	9.70%
PAN	1200	4.84%
MBS	500	1.89%
DNP	400	1.74%
VCS	1100	1.22%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
C4G	586	6.04%
SBS	315	4.14%
DRI	357	3.68%
DDV	393	3.67%
BVB	409	2.80%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PMG	-1900	-6.96%
PSH	-1400	-5.88%
ABS	-2600	-5.84%
EVG	-500	-4.55%
HAX	-1150	-4.14%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
S99	-1200	-5.66%
TIG	-800	-5.26%
AMV	-400	-3.81%
TVC	-500	-3.76%
API	-900	-3.54%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
ORS	-775	-3.33%
ABI	-749	-1.72%
TCI	-180	-1.68%
MCM	-651	-1.22%
VNB	-193	-1.12%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	427,877	
VCB	359,019	
VHM	319,083	
HPG	203,767	
VNM	189,141	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	66,745	
SHB	50,065	
BAB	17,996	
VCS	14,624	
PVS	10,372	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	153,791	
MCH	77,812	
GE2	60,690	
BSR	49,341	
MSR	21,479	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
STB	48,225,300	44,578,011
ROS	35,225,600	41,236,547
CTG	35,007,159	18,820,921
HPG	27,774,400	28,090,316
MBB	26,896,800	19,365,868

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHB	28,921,877	20,244,143
NVB	11,024,234	5,384,735
SHS	9,479,464	7,760,511
PVS	7,892,931	8,059,940
VND	5,680,841	5,915,152

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	12,915,711	11,279,270
ABB	4,826,484	3,593,212
BVB	3,734,910	1,742,058
PGB	3,211,633	128,342
NAB	2,847,000	267,225

Nguồn: Bloomberg & YSVN

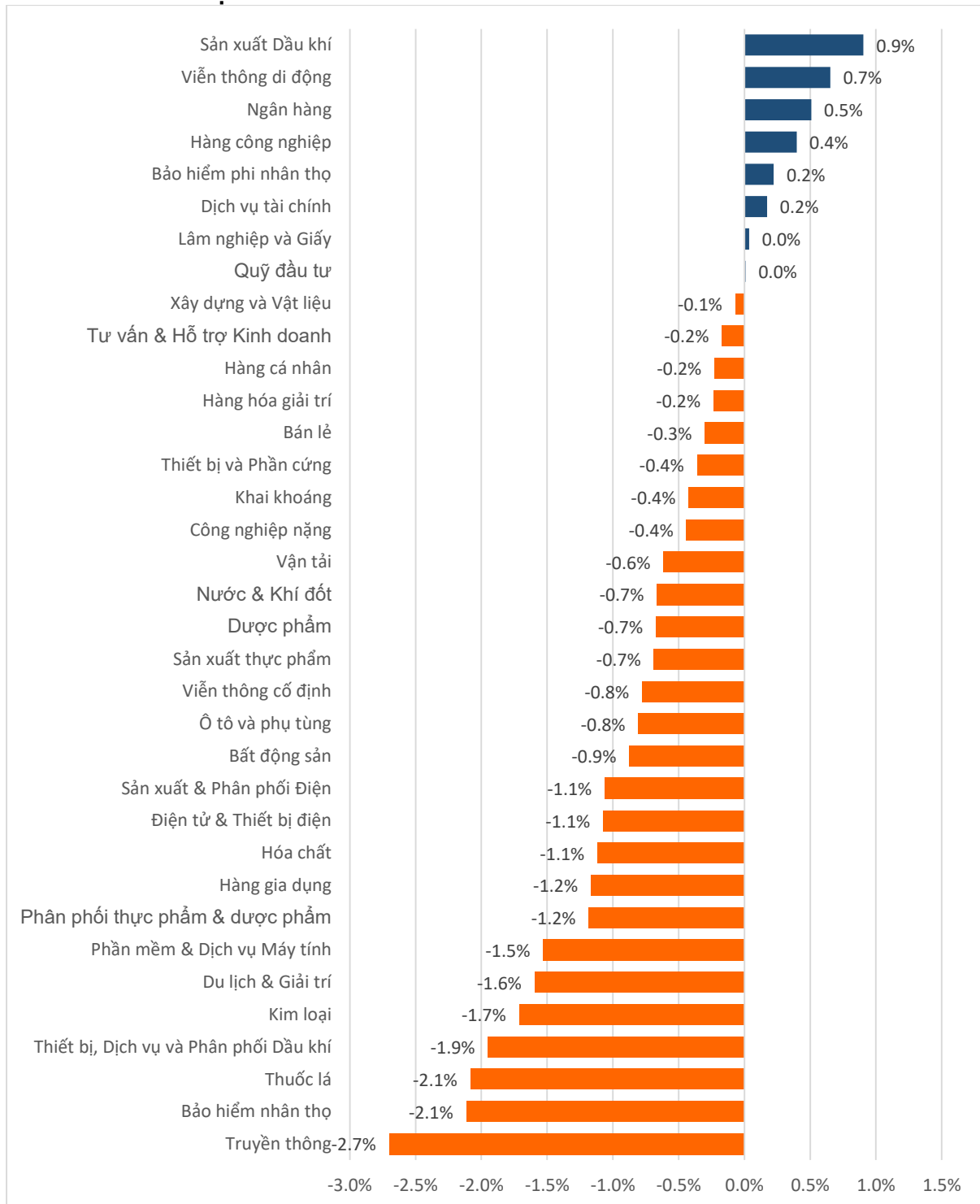
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



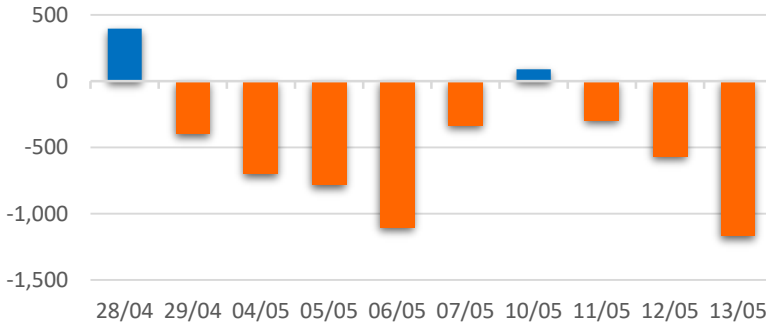
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

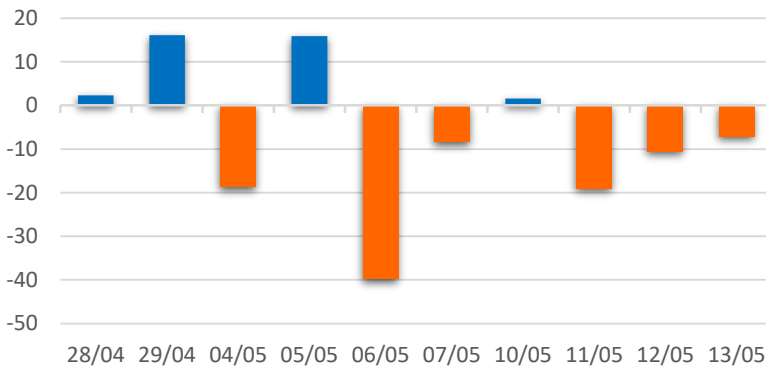
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HCM	33,863	CTG	395,547
VNM	25,787	HPG	231,008
VHM	15,009	NVL	129,821
VPB	11,650	VJC	82,037
PVT	8,021	MBB	62,456

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

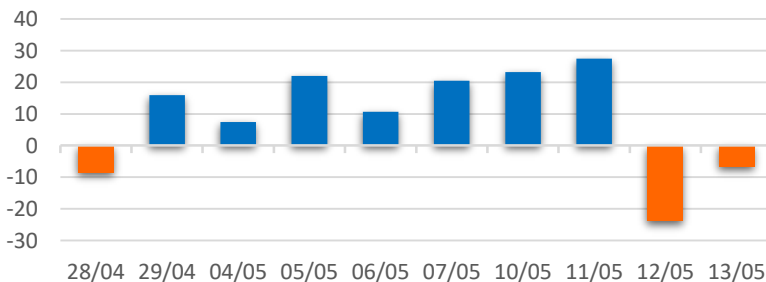
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VCS	8,276	VND	9,225
NTP	3,141	PAN	7,349
SCI	822	IDJ	1,520
TIG	508	PVC	1,396
MCF	337	BII	754

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MCH	3,910	BSR	8,748
MML	3,407	QNS	5,659
HPP	2,807	ABI	1,456
ACV	2,454	MPC	1,046
SIP	2,341	LTG	475

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



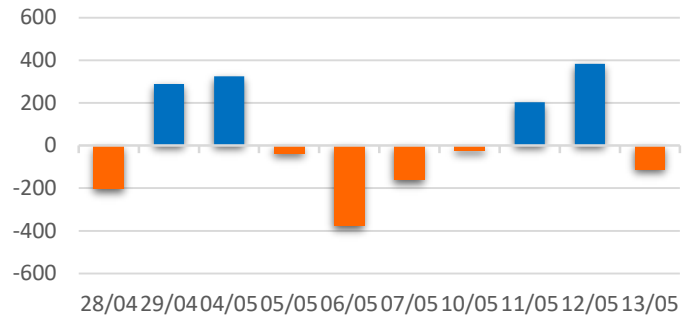
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

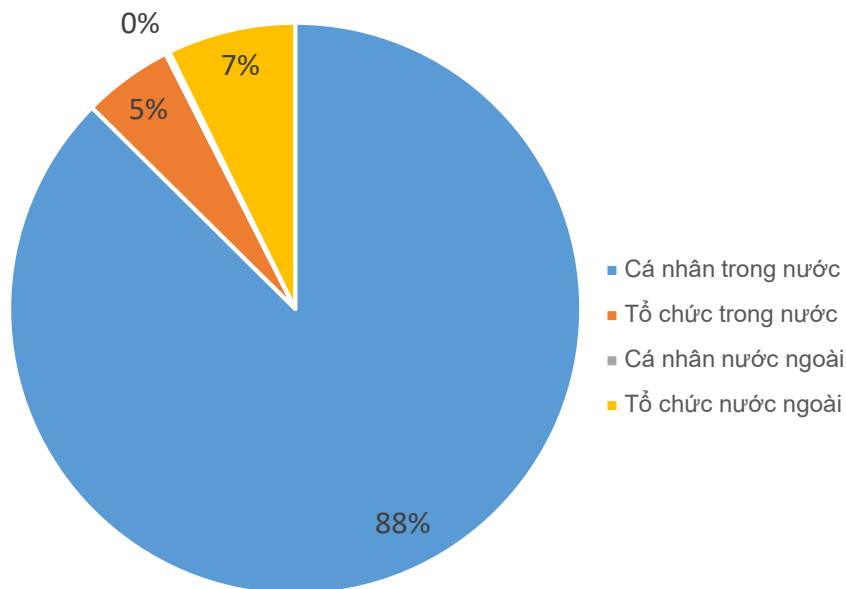
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
CTG	26,405	HPG	24,987
FUESSVFL	17,181	GVR	10,416
E1VFN30	12,221	GAS	9,828
FUEVFN30	5,621	FPT	5,630
HDG	4,214	ACB	5,078

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

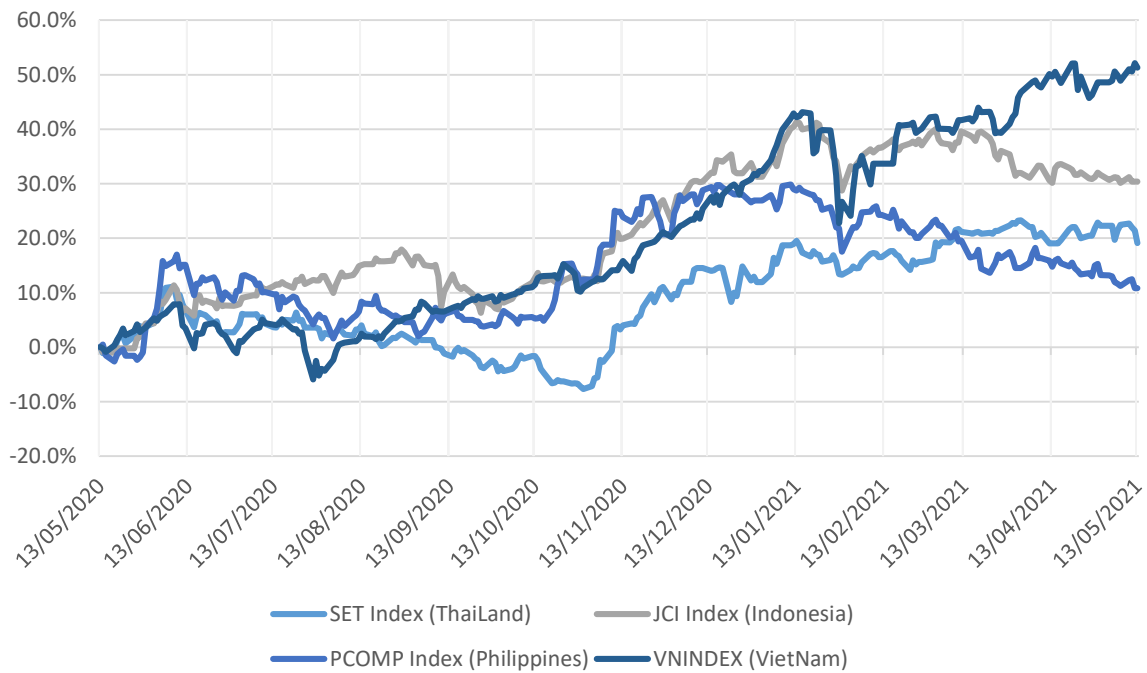


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

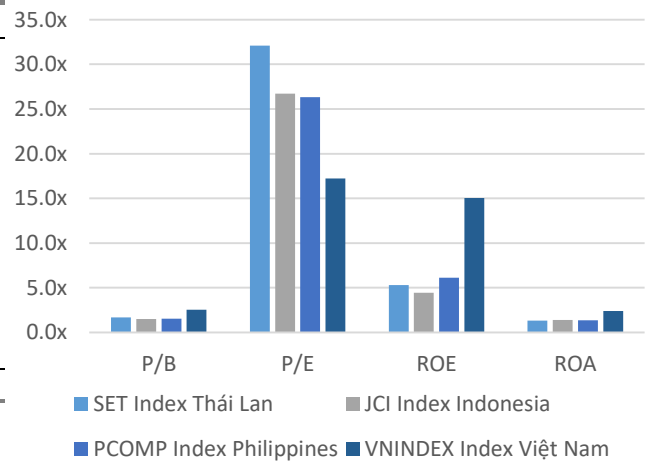
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	1.5x	1.5x	2.6x
P/E		32.1x	26.7x	26.3x	17.2x
ROE	%	5.29	4.44	6.12	15.05
ROA	%	1.34	1.39	1.38	2.40
Vốn hóa	Tỷ USD	572.28	492.43	165.73	206.40
GTGD	Triệu USD	3.40	0.58	0.09	0.83
LS cổ tức	%	2.46	2.04	1.75	1.26

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create Fortune

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written